

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NHƠN TRẠCH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 257/2024/HS-ST
Ngày: 31/10/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHƠN TRẠCH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoài Đức Huệ - Cán bộ hưu trí

Bà Hoàng Cát Phương – Nguyên hiệu trưởng

trường THCS Phước An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Thanh Thảo - Là thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch tham gia phiên tòa: Bà Đặng Văn Hoàng Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 10 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai. Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 278/2024/TLST - HS ngày 14 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 276/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Nhơn Trạch, đối với bị cáo:

Châu Chí V (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 11/9/2007 tại tỉnh Cà Mau.

- Nơi cư trú: ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau (chỗ ở hiện nay: ấp C, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai)

- Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Trình độ học vấn: Lớp 03/12 - Nghề nghiệp: Không

- Con ông: Châu Văn L và bà Bùi Thị T.

- Tiền án, tiền sự: không.

- Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 26/8/2024, sau đó chuyển tạm giam. Hiện bị can đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện N.

- **Bị hại:** Chị Trần Thị Yến N, sinh năm 2002

Địa chỉ: Khu phố P, thị trấn H, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

- Người giám hộ của bị cáo: Bà Bùi Thị T, sinh năm 1982

Địa chỉ: Ấp T, xã P, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Trợ giúp viên pháp lý: Bà Bùi Thị H – Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đồng Nai.

- **Người liên quan:** Anh Tôn Văn Hải M, sinh năm 2008

Người giám hộ: Ông Tôn Văn Hải P
Cùng địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.
- **Người liên quan:** Nguyễn Thành N1, sinh năm 2012
Người giám hộ: Ông Nguyễn Hải L1
Địa chỉ: Ấp X, Bà K, xã L, huyện L, tỉnh Đồng Nai.
Người liên quan: Châu Quỳnh N2, sinh năm 2002
Địa chỉ: Ấp C, xã L, huyện N, tỉnh Đồng Nai.

(Bị cáo, bà T, bà H, chị N2 có mặt tại phiên tòa, những người còn lại vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 0 giờ 30 phút ngày 25/8/2024, Nguyễn Thành N1 đi bộ đến phòng trọ rủ Châu Chí V và Tôn Văn Hải M ở ấp C, xã L, huyện N để chơi. V điều khiển xe mô tô biển số: 94H1-5717 chở N1 và M đến khu phố P, thị trấn H thì N1 rủ M và V đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài, M và V đồng ý. V điều khiển xe chở N1 và M chạy qua dãy nhà trọ của bà Nguyễn Thị N3 ở khu P, thị trấn H thì M nhìn thấy chiếc xe loại Suzuki Satria, biển số: 94F1-389.46 của chị Trần Thị Yến N, sinh năm 2002 đang dựng trước phòng trọ và không có người trông coi nên V dừng xe, cả ba bàn bạc M điều khiển xe biển số: 94H4-5717 đứng ngoài cách khoảng 30 mét để canh người, còn N1 đứng đầu dãy trọ canh người, V lén lút đi vào dãy trọ đến vị trí chiếc xe Suzuki Satria, biển số 94F1-389.46 có chìa khóa đang cắm trên công tắc điện của xe nên V liền dẫn xe ra ngoài, nổ máy điều khiển xe về hướng xã L, còn M điều khiển xe biển số 94H1-5717 chở N1 chạy trước. Sau đó, V, M, N1 đưa xe trộm cắp được về phòng trọ của M, V cất giấu. Đến ngày 26/8/2024, N1, V, M thấy việc Trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nên đến Công an thị trấn H đầu thú và tự nguyện giao nộp xe mô tô biển số: 94F1 -389.46. Công an thị trấn H lập hồ sơ chuyển đến Công an huyện N để điều tra theo thẩm quyền.

- Tại Kết luận định giá tài sản số 85/KLĐG-HĐĐG ngày 29/8/2024 của Hội đồng định giá huyện N, kết luận: 01 xe mô tô biển số 94F1-389.46, giá trị sử dụng còn lại 70%, trị giá 40.600.000 đồng. (Bút lục số: 22-23).

- Tại Kết luận giám định độ tuổi số: 0897/KLTTCT-TTPYDDN ngày 30/8/2024 kết luận độ tuổi của Châu Chí V là 16 tuổi 06 tháng đến 17 tuổi 06 tháng.

- Tại Kết luận giám định độ tuổi số: 0898/KLTTCT-TTPYDDN ngày 30/8/2024 kết luận độ tuổi của Tôn Văn Hải M là 15 tuổi 06 tháng đến 16 tuổi 06 tháng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết quả định giá của Hội đồng định giá và kết quả giám định của hội đồng giám định y khoa nêu trên.

Tang vật thu giữ gồm:

01 xe mô tô biển số 94F1-389.46, màu trắng đen của chị Trần Thị Yến N; 01 xe mô tô biển số 94H4-5717 của chị Châu Quỳnh N2.

Tại Cáo trạng số: 267/CT-VKS-NT ngày 10 tháng 10 năm 2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch đã truy tố các bị cáo Châu Chí V về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Châu Chí V về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như bản Cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38; khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt: Bị cáo Châu Chí V từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

01 xe mô tô biển số 94F1-389.46, màu trắng đen đã trả lại cho chủ sở hữu là chị Trần Thị Yến N; 01 xe mô tô biển số 94H4-5717 đã trả lại cho chị Châu Quỳnh N2 theo Quyết định xử lý vật chứng số 216/QĐ-CSĐT-TH ngày 02/10/2024 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N là đúng quy định của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Đối với Châu Quỳnh N2 là chị gái của Châu Chí V đã cho V mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số: 94H4-5717 sử dụng làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, N2 không biết bị cáo V sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N không xử lý đối với N2 là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Thành N1, sinh ngày 26/3/2012 và Tôn Văn Hải M qua giám định có độ tuổi là 15 tuổi 6 tháng là đồng phạm cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Châu Chí Vĩnh. N1, M chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự cùng loại tội ít nghiêm trọng nên Công an thị trấn H không xử lý hình sự đối với N1, M là đúng quy định pháp luật.

Quá trình điều tra bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai bị hại và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Sau khi nghe xong bản luận tội, bị cáo không có ý kiến gì và không tranh luận đối với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch.

Lời nói sau cùng của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo Châu Chí V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội: Lúc 00 giờ 30 phút ngày 25/8/2024 tại khu phố P, thị trấn H, Nguyễn Thành N1, Châu Chí V và Tôn Văn Hải M đã thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô biển số 94F1-389.46, màu trắng đen của chị Trần Thị Yến N có tổng giá trị tài sản là 40.600.000 đồng. Lời khai của bị cáo tại Tòa trùng khớp lời khai ban đầu, phù hợp với chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Hành vi phạm tội của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhơn Trạch truy tố bị cáo là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi mà bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quan hệ sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ gây ảnh hưởng xấu về mặt an ninh và trật tự trong xã hội. Bị cáo là người chưa thành niên nhưng đã có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản của người khác là hành vi vi phạm pháp luật, nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Xét cần áp dụng hình phạt nghiêm để cách li các bị cáo ngoài xã hội một thời gian để bị cáo có thời gian sửa chữa bản thân trở thành người có ích cho xã hội và nhằm răn đe giáo dục phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Châu Chí V có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng các tình tiết quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 cho bị cáo được hưởng khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5]. Về xử lý vật chứng:

- Tài sản thu hồi đã trả lại cho bị hại. Bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- 01 xe mô tô biển số 94H4-5717 cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại cho chị Châu Quỳnh N2 là hợp pháp nên không xem xét.

Đối với Châu Quỳnh N2 là chị gái của Châu Chí V đã cho V mượn xe mô tô nhãn hiệu Wave biển số: 94H4-5717 sử dụng làm phương tiện đi lại. Tuy nhiên, N2 không biết bị cáo V sử dụng vào việc trộm cắp tài sản. Do đó, Cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện N không xử lý đối với N2 là đúng quy định pháp luật.

Đối với Nguyễn Thành N1, sinh ngày 26/3/2012 và Tôn Văn Hải M qua giám định có độ tuổi là 15 tuổi 6 tháng là đồng phạm cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Châu Chí Vĩnh. N1, M chưa đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự cùng loại tội ít nghiêm trọng nên Công an thị trấn H không xử lý hình sự đối với N1, M là đúng quy định pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

[6]. Về án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điều 136 BLTTHS.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 136, 260, 292, 298, 299, 326, 327, 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 173 Bộ Luật Hình sự:

Tuyên bố bị cáo Châu Chí V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 khoản 1 Điều 101 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Châu Chí V 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/8/2024.

* Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Châu Chí V phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Nhơn Trạch;
- Công an huyện Nhơn Trạch;
- Chi cục THA dân sự H. Nhơn Trạch;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Oanh